

**Mối quan hệ giữa cấu trúc tài chính và tăng trưởng kinh tế Việt Nam:
Quan điểm chủ nghĩa cấu trúc mới**

**Huỳnh Thị Thúy Vy
Nguyễn Khắc Quốc Bảo**

Tóm tắt: Cấu trúc tài chính (CTTC) được xem là một quá trình năng động, xác định nội sinh bởi nhu cầu đối với các loại dịch vụ tài chính khác nhau trong mối quan hệ với từng giai đoạn phát triển. Trong giai đoạn đầu của phát triển kinh tế, hệ thống tài chính có xu hướng giống một hệ thống dựa trên ngân hàng nhiều hơn. Khi nền kinh tế phát triển, với sự tích lũy vốn lớn hơn, cấu trúc của hệ thống tài chính có xu hướng dựa trên thị trường nhiều hơn. Nghiên cứu phân tích mối quan hệ giữa cấu trúc hệ thống tài chính và tăng trưởng kinh tế Việt Nam, bằng cách sử dụng mô hình phân phối trễ tự hồi quy phi tuyến (Nonlinear Autoregressive Distributed Lag – NARDL). Kết quả nghiên cứu không tìm thấy tác động bất đối xứng của tăng trưởng kinh tế lên cấu trúc hệ thống tài chính Việt Nam. Do đó, quan điểm chủ nghĩa cấu trúc mới không tồn tại trong hệ thống tài chính Việt Nam.

Từ khóa: Cấu trúc tài chính, tăng trưởng kinh tế, NARDL, chủ nghĩa cấu trúc mới.

Mã phân loại JEL: E44, G19, O47.

Tài liệu tham khảo

- Arcand, J. L., Berkes, E., & Panizza, U. (2015). Too much finance?. *Journal of Economic Growth*, 20(2), 105–148.
- Allen, F., & Gale, D. (2000), *Comparing Financial Systems*. Cambridge, MA: MIT Press.
- Anwar, S., & Nguyen, L. P. (2011). Financial development and economic growth in Vietnam. *Journal of Economics and Finance*, 35(3), 348–360.
- Arestis, P., Demetriades, P. O., & Luintel, K. B. (2001). Financial development and economic growth: The role of stock markets. *Journal of Money, Credit and Banking*, 16–41.
- Bagehot, W. (1873). *Lombard Street*. Homewood, IL: Richard D. Irwin, 1962 Edition.
- Bencúr, P., Karagiannis, S., & Kvedaras, V. (2018). Finance and economic growth: Financing structure and non-linear impact. *Journal of Macroeconomics*. doi: 10.1016/j.jmacro.2018.08.001
- Blackburn, K., Bose, N., & Capasso, S. (2005). Financial development, financing choice and economic growth. *Review of Development Economics*, 9(2), 135–149.
- Boyd, J. H., & Prescott, E. C. (1986). Financial intermediary-coalitions. *Journal of Economics Theory*, 38(2), 211–232.
- Bộ Tài chính (2013). *Quyết định phê duyệt Chương trình hành động của ngành tài chính triển khai thực hiện Chiến lược tài chính đến năm 2020*, số 224/QĐ-BTC, ban hành ngày 30/01/2013.
- Cecchetti, S., & Kharroubi, E. (2015). Why does financial sector growth crowd out real economic growth?. *CEPR Discussion Paper 10642*.
- Cull, R., & Xu, L. C. (2013). Job growth and finance: Are some financial institutions better suited to the early stages of development than others?. *The World Bank Economic Review*, 27, 542–572.

- Demir, A. U., & Hall, S. G. (2017). Financial structure and economic development: Evidence on the view of 'new structuralism'. *International Review of Financial Analysis*, 52(C), 252–259.
- Demirgüç-Kunt, A., & Levine, R. (2001). *Financial Structure and Economic Growth: A Cross-Country Comparison of Banks, Markets, and Development*. Cambridge, MA: MIT Press.
- Demirgüç-Kunt, A., Feyen, E., & Levine, R. (2011). Optimal financial structures and development: The evolving importance of banks and markets, *World Bank Working Paper*, No. 5805.
- Gerschenkron, A. (1962). *Economic Backwardness in Historical Perspective*, Harvard University Press, Cambridge, MA: MIT Press.
- Goldsmith, R. (1969). *Financial Structure and Economic Development*. New Haven: Yale University Press, Cambridge, MA: MIT Press.
- Greenwood, J., & Jovanovic, B. (1990). Financial development, growth, and the distribution of income. *The Journal of Political Economy*, 98(5), 1076–1107.
- Greenwood, J., & Smith, B. D. (1997). Financial markets in development, and the development of financial markets. *Journal of Economic Dynamics and Control*, 21(1), 145–181.
- Haven, E. (2019). The mechanics of physics in finance and economics: Pitfalls from education and other issues. *Asian Journal of Economics and Banking*, 3(1).
- Hicks, J. (1969). *A Theory of Economic History*. Oxford: Clarendon Press.
- Hoàng Thị Phương Anh & Đinh Tấn Danh (2015). Tác động của phát triển tài chính đến phát triển kinh tế: Bằng chứng tại các quốc gia khu vực châu Á. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, 26(36), 21–26.
- Lee, B. (2012). Bank-based and market-based financial systems: Time-series evidence. *Pacific-Basin Finance Journal*, 20(2), 173–197.
- Levine, R. (2002). Bank-based or market-based financial systems: Which is better?. *Journal of financial intermediation*, 11(4), 398–428.
- Lin, J. Y. (2010). New structural economics: A framework for rethinking development, *World Bank*.
- Nguyễn Khắc Quốc Bảo, & Nguyễn Thị Uyên Uyên. (2017). Nghiên cứu cấu trúc tài chính và tăng trưởng kinh tế ở một số quốc gia châu Á. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 28(9), 25–42.
- Pesaran, M. H., Shin, Y., & Smith, R. J. (2001). Bounds testing approaches to the analysis of level relationships. *Journal of Applied Econometrics*, 16(3), 289–326.
- Sahay, R., Čihák, M., N'Diaye, P., & Barajas, A. (2015). Rethinking financial deepening: Stability and growth in emerging markets. *IMF Staff Discussion Note SDN/15/08*.
- Seven, U., & Yetkiner, H. (2016). Financial intermediation and economic growth: Does income matter?. *Economic Systems*, 40(1), 39–58.
- Shin, Y., Yu, B., & Greenwood-Nimmo, M. (2014). Modelling asymmetric cointegration and dynamic multipliers in a nonlinear ARDL framework. In W. Horrace, & R. Sickles (Eds.), *The Festschrift in Honor of Peter Schmidt.: Econometric Methods and Applications* (pp. 281–314). New York, NY: Springer.
- Silva, S. H. R. da, Tabak, B. M., Cajueiro, D. O., & Fazio, D. M. (2017). Economic growth, volatility and their interaction: What's the role of finance?. *Economic Systems*, 41(3), 433–444.
- Singh, A. (1997). Financial liberalisation, stock markets and economic development. *The Economic Journal*, 107(442), 771–782.
- Stiglitz, J. E. (1985). Credit markets and the control of capital, *Journal of Money, Credit and Banking*, 133–152.

- Tadesse, S. (2002). Financial architecture and economic performance: international evidence. *Journal of financial intermediation*, 11(4), 429–454.
- Thủ tướng Chính phủ (2007). *Quyết định phê duyệt Đề án phát triển thị trường vốn Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020*, số: 128/QĐ-TTg, ban hành ngày 02/8/2007.
- Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2011–2020*, số: 252/QĐ-TTg, ban hành ngày 01/3/2012.
- Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định phê duyệt đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015*, số 254/QĐ-TTg, ban hành ngày 01/3/2012.
- Vo, X. V., Nguyen, H. H., & Pham, K. D. (2016). Financial structure and economic growth: The case of Vietnam. *Eurasian Business Review*, 6(2), 141–154.